

Phần hai: NỘI DUNG

I. BẢN CHẤT KHOA HỌC VÀ CÁCH MẠNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

1. Chủ nghĩa Mác - Lênin là thành tựu trí tuệ của loài người

a) Sự ra đời của chủ nghĩa Mác - Lênin là đòi hỏi khách quan của phong trào cách mạng thế giới

Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ra đời từ trong lòng xã hội phong kiến, làm xuất hiện hai giai cấp mới là giai cấp tư sản và giai cấp công nhân. Đến giữa thế kỷ XIX, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân ở nhiều nước Tây Âu, nhất là ở nước Anh, phát triển mạnh mẽ, giai cấp vô sản đã bước lên vũ đài chính trị, cần có lý luận khoa học để hướng dẫn cuộc đấu tranh cách mạng nhằm giải phóng mình khỏi những áp bức, bất công xã hội.

Trong thời điểm đó, trên thế giới đã xuất hiện các tiền đề kinh tế - xã hội, khoa học, lý luận dẫn tới sự ra đời của chủ nghĩa Mác:

- *Tiền đề kinh tế*: Sự phát triển của lực lượng sản xuất xã hội đã ở trình độ xã hội hóa cao nhờ cải tiến, phát minh về kỹ thuật, dẫn tới sự ra đời của nền sản xuất đại công nghiệp cơ khí. Mâu thuẫn cơ bản của chủ nghĩa tư bản là giữa tính chất xã hội hóa của lực lượng sản xuất với chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất, ngày càng phát triển đã trở nên gay gắt và trở thành mâu thuẫn chủ yếu của xã hội.

- *Tiền đề chính trị - xã hội*: Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản gắn liền với sự ra đời và phát triển của giai cấp công nhân. Cơ cấu xã hội của tư bản chủ nghĩa có đặc trưng cơ bản là tồn tại hai giai cấp đối lập nhau về lợi ích là giai cấp tư sản và giai cấp vô sản.

- Phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản ngày càng lan rộng, phát triển từ tự phát tới tự giác, từ đấu tranh kinh tế tới đấu tranh chính trị. Các cuộc đấu tranh của công nhân ở Lyông (Pháp), Xilêđi (Đức) thể hiện sự trưởng thành về chính trị của giai cấp vô sản. Cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản đòi hỏi phải có sự dẫn dắt của lý luận khoa học và cách mạng. Lý luận của Mác ra đời đáp ứng những đòi hỏi ấy.

- *Tiền đề khoa học và lý luận*: Về khoa học tự nhiên, vào giữa thế kỷ XIX, đã xuất hiện thuyết tiến hóa giống loài của Đácuy-n, Học thuyết bảo toàn và chuyển hóa năng lượng của Lô-môn-ô-xốp... Các phương pháp nhận thức khoa học như: Quy nạp, phân tích, thực nghiệm, tổng hợp đã thúc đẩy năng lực tư duy khoa học không ngừng phát triển.

Về lý luận, có những thành tựu của triết học cổ điển Đức (đại biểu là Canto, Hêghen, Phoi-ô-bắc...); kinh tế chính trị cổ điển Anh (đại biểu là Ađam

Xmít và Đavít Ricácđô...); chủ nghĩa xã hội không tưởng thế kỷ XIX (đại biểu là Xanh Ximăng, Phuriê ở Pháp; Ooen ở Anh...).

Các Mác (1818 - 1883) và Ph. Ăngghen (1820 - 1895) đã kế thừa, tiếp thu có chọn lọc và phát triển những tiền đề lý luận trên để sáng tạo ra học thuyết khoa học và cách mạng cho giai cấp vô sản, đó là Chủ nghĩa Mác. Trong học thuyết của mình, hai ông đã hình thành nên chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, làm sáng tỏ quy luật hình thành, phát triển, diệt vong của chủ nghĩa tư bản và vai trò lịch sử toàn thế giới của giai cấp vô sản là xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng thành công xã hội xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa.

Chủ nghĩa Mác ra đời đáp ứng đòi hỏi cấp bách của phong trào cách mạng thế giới. Sự ra đời của chủ nghĩa Mác không chỉ là sự phản ánh của thực tiễn xã hội, nhất là tình hình thực tiễn đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân, mà còn là một tất yếu khách quan trong tiến trình phát triển hợp logic của lịch sử tư duy nhân loại, là thành tựu trí tuệ của loài người.

b) VI. Lênin đã bảo vệ, phát triển sáng tạo toàn diện lý luận của Mác - Ăngghen vào thực tiễn trong điều kiện lịch sử mới

- Đầu thế kỷ XX, chủ nghĩa tư bản trên thế giới đã chuyển sang giai đoạn phát triển mới - giai đoạn chủ nghĩa đế quốc. Sự phát triển không đều của chủ nghĩa tư bản làm cho mâu thuẫn giữa các nước đế quốc không thể điều hòa được, dẫn tới chiến tranh đế quốc, trong điều kiện đó, cách mạng vô sản có thể nổ ra và thắng lợi ở một vài nước, thậm chí ở một nước tư bản kém phát triển. Do sự xâm chiếm và đô hộ các nước thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, trên thế giới đã xuất hiện phong trào đấu tranh chống đế quốc, giành lại nền độc lập ở các nước thuộc địa. Vì vậy, cách mạng vô sản các nước đế quốc và phong trào giải phóng dân tộc có mối quan hệ khăng khít với nhau.

Trong hoàn cảnh đó, VI. Lênin (1870 - 1924) đã vận dụng và phát triển sáng tạo toàn diện học thuyết Mác để giải quyết những vấn đề của cách mạng vô sản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa. VI. Lênin đã phân tích sâu sắc về chủ nghĩa tư bản trong giai đoạn chủ nghĩa đế quốc, chỉ ra những mâu thuẫn nội tại không thể khắc phục được của chủ nghĩa tư bản, đi đến khẳng định khả năng thắng lợi của cách mạng vô sản, về mối quan hệ giữa cách mạng vô sản và cách mạng giải phóng dân tộc. Với thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga vĩ đại (năm 1917) và thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, V.I. Lênin đã phát triển một loạt vấn đề lý luận mới: Về xây dựng chính quyền Xô Viết; phát triển kinh tế, khoa học - kỹ thuật, phát triển lực lượng sản xuất, xây dựng quan hệ sản xuất mới; tiến hành công - nghiệp hóa, điện khí hóa toàn

quốc; thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đó chính là sự bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác.

Để bảo vệ chủ nghĩa Mác, V.I. Lênin không chỉ đấu tranh không khoan nhượng đối với mọi kẻ thù của chủ nghĩa Mác, mà còn kịch liệt phê phán chủ nghĩa xét lại, cơ hội, tả khuynh, hữu khuynh, giáo điều, bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác. Những cống hiến lý luận của V.I. Lênin trong việc phát triển sáng tạo học thuyết Mác đã tạo nên một hệ thống lý luận thống nhất của giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Vì vậy, một giai đoạn mới trong sự phát triển của chủ nghĩa Mác đã gắn liền với tên tuổi của V.I. Lênin và cũng từ đây, hệ tư tưởng của giai cấp vô sản được gọi là chủ nghĩa Mác - Lênin. Với bản chất khoa học và cách mạng, ngày nay, chủ nghĩa Mác - Lênin đã, đang và sẽ tiếp tục được vận dụng, bổ sung và phát triển trong thực tiễn đấu tranh của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, phát triển và chủ nghĩa xã hội.

2. Chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống lý luận thống nhất được hình thành từ ba bộ phận: Triết học Mác - Lênin, kinh tế chính trị Mác - Lênin và chủ nghĩa xã hội khoa học

a) Triết học Mác - Lênin

Triết học là hệ thống tri thức lý luận chung nhất của con người về tự nhiên, xã hội và con người; về mối quan hệ của con người và tư duy của con người đối với thế giới. Triết học Mác - Lênin là giai đoạn cao trong sự phát triển tư tưởng triết học, là khoa học về những quy luật chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy. Triết học Mác - Lênin đem lại cho con người thế giới quan khoa học và phương pháp luận đúng đắn để nhận thức và cải tạo thế giới.

b) Kinh tế chính trị Mác - Lênin

Kinh tế chính trị nghiên cứu quan hệ giữa người với người trong quá trình sản xuất, tức quan hệ sản xuất. Kinh tế chính trị Mác - Lênin nghiên cứu phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, chỉ rõ bản chất bóc lột của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa; những quy luật kinh tế chủ yếu hình thành, phát triển và đưa chủ nghĩa tư bản tới chỗ diệt vong. Kinh tế chính trị Mác - Lênin nghiên cứu những quy luật phát triển của quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, xây dựng một xã hội không có áp bức, bất công, vì tự do, ấm no, hạnh phúc cho mọi người.

c) Chủ nghĩa xã hội khoa học

Chủ nghĩa xã hội khoa học nghiên cứu những quy luật chuyển biến từ xã hội tư bản chủ nghĩa lên xã hội xã hội chủ nghĩa và phương hướng xây dựng xã hội mới. Nó chứng minh rằng, việc xã hội hóa lao động trong chủ nghĩa tư bản đã tạo ra cơ sở vật chất chủ yếu cho sự ra đời tất yếu của chủ nghĩa xã hội; động lực

trí tuệ và tinh thần của sự chuyển biến đó là chủ nghĩa Mác - Lênin; lực lượng xã hội thực hiện sự chuyển biến đó là giai cấp vô sản và nhân dân lao động.

3. Những nội dung chủ yếu thể hiện bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin

a) Chủ nghĩa Mác - Lênin là sự thống nhất hữu cơ giữa thế giới quan khoa học và phương pháp luận cách mạng

Bản thân các quy luật, nguyên lý trong chủ nghĩa Mác - Lênin vừa có ý nghĩa thế giới quan, vừa có ý nghĩa phương pháp luận.

Thế giới quan duy vật biện chứng giúp con người hiểu rõ bản chất của thế giới là vật chất. Thế giới tự nhiên, xã hội và tư duy vận động, biến đổi theo những quy luật khách quan. Con người thông qua hoạt động thực tiễn có thể nhận thức, giải thích, cải tạo thế giới.

Phương pháp luận đúng đắn giúp con người xem xét sự vật, hiện tượng một cách khách quan, phân tích cụ thể theo tinh thần biện chứng. Sự thống nhất giữa thế giới quan và phương pháp luận đã đưa chủ nghĩa Mác - Lênin trở thành một hệ thống lý luận mang tính khoa học sâu sắc và cách mạng triệt để.

b) Chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống lý luận khoa học, thể hiện trong toàn bộ các nguyên lý cấu thành học thuyết, trước hết là các nguyên lý cơ bản

Chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa duy vật và phép biện chứng gắn liền với nhau. Sự thống nhất giữa chủ nghĩa duy vật và phép biện chứng làm cho chủ nghĩa duy vật trở nên triệt để và phép biện chứng trở thành lý luận khoa học.

Chủ nghĩa duy vật lịch sử, mà cốt lõi là học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, là một thành tựu vĩ đại của triết học mácxít. Học thuyết đã chỉ rõ sự chuyển biến từ một hình thái kinh tế - xã hội này sang một hình thái kinh tế - xã hội khác không phải diễn ra một cách tự động, mà phải qua quá trình đấu tranh giai cấp gay go, quyết liệt.

Quy luật quan hệ sản xuất phải phù hợp với tính chất và trình độ của lực lượng sản xuất thể hiện sự vận động của phương thức sản xuất. Đó là cơ sở để khẳng định sự diệt vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản, sự thắng lợi tất yếu của chủ nghĩa xã hội.

Học thuyết Mác về giá trị thặng dư đã vạch ra quy luật kinh tế cơ bản của xã hội tư bản - quy luật giá trị thặng dư, từ đó vạch ra bản chất bóc lột của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản đã chỉ rõ giai cấp công nhân là người lãnh đạo cuộc đấu tranh để lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa và xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa, giải phóng giai cấp mình và đồng thời giải phóng xã hội.

c) Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết duy nhất nêu lên mục tiêu giải phóng xã hội, giải phóng giai cấp, giải phóng con người với con đường, lực lượng, phương thức đạt mục tiêu đó

Chủ nghĩa Mác - Lênin đã chỉ rõ quần chúng nhân dân là chủ nhân của xã hội, là người sáng tạo ra lịch sử. Điều đó đem lại cho loài người, đặc biệt là giai cấp công nhân, nhân dân lao động, những công cụ nhận thức và cải tạo thế giới.

Chủ nghĩa Mác - Lênin là hệ tư tưởng của giai cấp vô sản, là vũ khí lý luận sắc bén của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh giải phóng giai cấp mình, giải phóng toàn xã hội và giải phóng con người.

Chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ giải thích mà còn vạch ra con đường, những phương tiện để cải tạo thế giới.

Ra đời trong thực tiễn đấu tranh của phong trào công nhân, chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định mối liên hệ hữu cơ, biện chứng giữa lý luận cách mạng và thực tiễn cách mạng. C. Mác viết: "Vũ khí của sự phê phán cố nhiên không thể thay thế được sự phê phán của vũ khí, lực lượng vật chất chỉ có thể bị đánh đổi bằng lực lượng vật chất, nhưng lý luận cũng sẽ trở thành lực lượng vật chất, một khi nó thâm nhập vào quần chúng".

d) Chủ nghĩa Mác - Lênin là một học thuyết mở, không ngừng được bổ sung, phát triển trong dòng chảy trí tuệ của nhân loại

Mang bản chất khoa học, nên chủ nghĩa Mác - Lênin không phải là một hệ thống các nguyên lý giáo điều, bất biến, mà gắn với quá trình phát triển của tri thức nhân loại và phong trào cách mạng trên thế giới. Chính Các Mác, Ph. Ăngghen và V.I. Lênin đã nhiều lần khẳng định, học thuyết của các ông chưa phải đã thực sự hoàn chỉnh, còn nhiều điều các ông chưa có điều kiện, thời gian, cơ hội nghiên cứu. Hơn nữa, thực tiễn luôn luôn vận động và phát triển. Do vậy, tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển học thuyết Mác - Lênin là trách nhiệm của các thế hệ kế tiếp, của những người mácxít chân chính. Ngay bản thân các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin trong quá trình nghiên cứu và hoạt động trong phong trào công nhân cũng đã điều chỉnh một số luận điểm của mình.

Chủ nghĩa Mác - Lênin là một học thuyết mở. Vì vậy, các thế hệ nối tiếp nhau tiếp thu, vận dụng và phát triển sáng tạo các quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, làm cho học thuyết của Các Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin ngày càng được bổ sung và hoàn thiện.

Toàn bộ học thuyết Mác - Lênin có giá trị bền vững, xét trong tinh thần biện chứng, nhân đạo và hệ thống tư tưởng cốt lõi của nó. Đó là những kết tinh trí tuệ của nhân loại do nhiều thế hệ nối tiếp nhau để ngày càng phát triển và hoàn thiện.

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH HỆ THỐNG CÁC QUAN ĐIỂM TOÀN DIỆN VÀ SÂU SẮC VỀ NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM

1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã vận dụng những nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cách mạng nước ta. Trên cơ sở tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận, tại Đại hội lần thứ VII (năm 1991), Đảng ta lần đầu tiên đã đưa ra khái niệm về tư tưởng Hồ Chí Minh và khẳng định: “Cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng nêu cao tư tưởng Hồ Chí Minh”.

Đến Đại hội lần thứ IX (năm 2001), Đảng ta đưa ra định nghĩa tư tưởng Hồ Chí Minh. Kế thừa định nghĩa này, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) khẳng định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi”.

2. Nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh

a) Chủ nghĩa Mác - Lênin

Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta. Từ chủ nghĩa yêu nước, Hồ Chí Minh đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp thu bản chất khoa học và cách mạng của học thuyết này. Từ đó, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Người đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin để giải quyết thành công những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Người đã có nhiều phát triển sáng tạo, làm phong phú thêm kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin.

b) Các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc

Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự kế thừa các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Đó là truyền thống yêu nước, ý chí độc lập, tự cường; đoàn kết, nhân ái, khoan dung, tinh thần cộng đồng, lạc quan yêu đời, cần cù, thông minh, sáng tạo. Hồ Chí Minh là người Việt Nam yêu nước trước khi trở thành một chiến sĩ cộng sản. Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chí Minh, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta. Người là tượng trưng cho tinh hoa của dân tộc Việt Nam.

c) Tinh hoa văn hoá nhân loại

Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của việc tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại. Trong suốt cuộc đời, đặc biệt trong quá trình bôn ba tìm đường cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn tìm tòi, học hỏi và tiếp thu có chọn lọc, có phê phán những quan điểm của các trường phái triết học, quan điểm tư tưởng cổ, kim, Đông, Tây; tinh thần cách mạng, tinh thần độc lập tự do của các dân tộc; kinh nghiệm của các cuộc cách mạng... vận dụng vào thực tiễn cách mạng Việt Nam và trở thành tư tưởng của mình.

Trong ba nguồn gốc trên, các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đặc biệt là chủ nghĩa yêu nước, là cơ sở ban đầu và là động lực thúc đẩy Chủ tịch Hồ Chí Minh đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, làm cho chủ nghĩa yêu nước Việt Nam có nội dung mới, tầm cao mới, “độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội”. Chủ nghĩa Mác - Lênin là nguồn gốc chủ yếu của tư tưởng Hồ Chí Minh, giúp cho việc phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại có định hướng khoa học và cách mạng đúng đắn. Chính vì thế, tư tưởng Hồ Chí Minh trước hết và chủ yếu là sản phẩm của sự vận dụng và phát triển sáng tạo của chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Tinh hoa văn hoá nhân loại làm phong phú và sâu sắc thêm chủ nghĩa yêu nước và tư tưởng xã hội chủ nghĩa ở Chủ tịch Hồ Chí Minh.

d) Những nhân tố chủ quan thuộc về phẩm chất cá nhân của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Những điều kiện trên cũng đã đến với nhiều người cùng thời với Hồ Chí Minh nhưng chỉ có ở Chủ tịch Hồ Chí Minh, những điều kiện đó mới phát triển trở thành tư tưởng Hồ Chí Minh, bởi vì có sự tham gia của các phẩm chất cá nhân của Người.

Thứ nhất, đó là tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo cộng với sự nhận xét, phê phán tinh tường, sáng suốt trong việc nghiên cứu, tìm hiểu.

Thứ hai, là sự khổ công học tập nhằm chiếm lĩnh vốn tri thức phong phú của nhân loại, học tập kinh nghiệm đấu tranh của phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân quốc tế.

Thứ ba, là ý chí của một nhà yêu nước, một chiến sĩ cộng sản nhiệt thành cách mạng, một trái tim yêu nước, thương dân, thương yêu những người cùng khổ, sẵn sàng chịu đựng hy sinh vì độc lập của Tổ quốc, vì tự do, hạnh phúc của đồng bào. Những năng lực bẩm sinh, những phẩm chất cá nhân cao quý trên đã quyết định việc Hồ Chí Minh tiếp nhận, chọn lọc, chuyển hóa, phát triển những tinh hoa của dân tộc và thời đại thành tư tưởng đặc sắc của mình.

3. Những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh

Đại hội lần thứ IX của Đảng đã nêu khá đầy đủ những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh, gồm:

- Tư tưởng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.
- Tư tưởng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.
- Tư tưởng về sức mạnh của nhân dân, của khối đại đoàn kết dân tộc.
- Tư tưởng về quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng Nhà nước thật sự của dân, do dân, vì dân.
- Tư tưởng về quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân.
- Tư tưởng về phát triển kinh tế và văn hoá, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.
- Tư tưởng về đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.
- Tư tưởng về chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau.
- Tư tưởng về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân...

III. KIÊN ĐỊNH, VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN SÁNG TẠO CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

1. Các yêu cầu cần nắm vững trong việc vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Trên cơ sở nắm chắc bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, để vận dụng đúng đắn, thích hợp vào thực tiễn nước ta, cần thực hiện các yêu cầu sau:

Một là, nắm vững những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin đang còn nguyên giá trị, như: Học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội; học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản... Khi vận dụng một quan điểm lý luận cụ thể của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải nắm chắc bối cảnh ra đời, phạm vi, nhiệm vụ mà tư tưởng, nguyên lý đó phải giải quyết. Không thể chỉ dựa vào một câu nói, một luận điểm tư tưởng của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh trong khi không rõ bối cảnh ra đời của nó để bê nguyên xi vào tình hình thực tiễn; bởi vì, những câu nói, bài viết của các nhà kinh điển luôn gắn liền với hoàn cảnh thực tiễn của nó. Đại hội lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “Kiên định và không ngừng vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn Việt Nam trong từng giai đoạn”.

Hai là, khi vận dụng, phải nắm chắc đặc điểm nước ta, xuất phát đầy đủ từ tình hình thực tiễn đất nước, xác định rõ những yêu cầu và nhiệm vụ thực tiễn cần giải quyết.

Ba là, phải đẩy mạnh tổng kết thực tiễn đất nước và nghiên cứu lý luận, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm của các nước, từ đó khái quát thành những bài học cho cách mạng nước ta theo từng giai đoạn, từng thời kỳ.

Việc vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện thực tiễn đất nước hiện nay đang là vấn đề được Đảng ta hết sức quan tâm, coi đó là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của công tác tư tưởng, lý luận. Vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải đi liền với bổ sung và phát triển dựa trên những vấn đề thực tiễn đặt ra.

Sự nghiệp đổi mới đang đi vào chiều sâu, nhiều vấn đề mới như: Quan hệ giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường; giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ; giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội... cần được nghiên cứu, giải đáp về lý luận và thực tiễn.

Đại hội lần thứ XII của Đảng xác định: “Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, hoàn thiện hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Gắn kết tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận với định hướng chính sách... Chú trọng cập nhật kết quả tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; sớm kết luận những vấn đề lý luận đã chín, đã rõ để phát triển, hoàn thiện đường lối, chủ trương xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Bốn là, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta phải nắm vững hệ thống các quan điểm tư tưởng của Người, nắm chắc mục tiêu, yêu cầu của từng giai đoạn, gắn chặt với tổng kết thực tiễn. Phải hiểu sâu sắc quá trình hình thành hệ thống quan điểm tư tưởng của Người về cách mạng Việt Nam. Chỉ thông qua quá trình đó, chúng ta mới có thể phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh một cách đúng đắn và khoa học.

2. Kiên quyết đấu tranh chống những luận điệu và thủ đoạn xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Những nguyên lý lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh có giá trị bền vững nằm trong một hệ thống và thể hiện trong các học

thuyết trụ cột. Bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là bảo vệ tính hệ thống, toàn vẹn của những nguyên lý cơ bản đó.

Đề đấu tranh có hiệu quả với những luận điểm đả kích, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lực lượng dân quân tự vệ cần:

- Nắm chắc nội dung, bản chất của từng luận điểm gắn với hoàn cảnh lịch sử và yêu cầu cụ thể cần giải quyết. Đồng thời, phải tiếp tục phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới; đưa những tư tưởng, quan điểm đó vào thực tế cuộc sống, đem lại hiệu quả thiết thực, thực hiện thắng lợi mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, chứng minh sự đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tế. Đó là cách tốt nhất để bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Phải kiên quyết đấu tranh chống tư tưởng cơ hội, xét lại và bảo thủ, giáo điều. Đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá với những hoạt động đòi phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, xuyên tạc, bôi đen những thành quả của chủ nghĩa xã hội và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; đòi bỏ Điều 4 trong Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đề cao hệ tư tưởng tư sản, xã hội tư bản.

- Đấu tranh với các hành động xuyên tạc, phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh, hoặc đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, thực chất là muốn phủ nhận cả chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh...

- Trong cuộc đấu tranh tư tưởng này, hơn ai hết, mỗi cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ phải là những người đi đầu, kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, bảo vệ đường lối và sự lãnh đạo của Đảng. Cụ thể:

+ Không ngừng học tập nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; luôn tin tưởng và trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân.

+ Phải có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”; kiên định các nguyên tắc về xây dựng Đảng; kiên định với mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của quân đội, không mơ hồ, dao động, chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của quân đội.

+ Tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ đường lối, chính sách và tổ chức của Đảng; đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

+ Nhận thức sâu sắc về bản chất, âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, âm mưu “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang, nhất là quân đội và công an của các thế lực thù địch. Luôn tỉnh táo trước những luận điệu xuyên tạc, chống phá, đồng thời phải nhạy bén, sắc sảo kịp thời phát hiện, kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần tích cực vào việc bảo vệ nền tảng tư tưởng, cương lĩnh, đường lối của Đảng, giá trị cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

+ Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị và cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới”, coi đó là công việc thường xuyên hằng ngày; đồng thời, phải gắn chặt với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đó là cách tốt nhất để bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

KẾT LUẬN

Thực tiễn những thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong 93 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng đã chứng minh rằng: Nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Những thành tựu đạt được trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ đất nước, nhất là trong hơn 30 năm đổi mới, hội nhập quốc tế sâu rộng chính là nhờ sự kiên định, nắm vững và vận dụng sáng tạo, đúng đắn chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển bức thiết của cách mạng Việt Nam và phù hợp với quy luật phát triển của thời đại. Để đấu tranh có hiệu quả với những luận điệu sai trái nhằm đả kích, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, chiến sĩ dân quân cần nắm chắc nội dung bản chất từng luận điểm gắn với hoàn cảnh lịch sử và yêu cầu cụ thể cần giải quyết. Đồng thời, phải tiếp tục phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới; đưa những tư tưởng, quan điểm đó vào thực tế cuộc sống, đem lại hiệu quả thiết thực, thực hiện thắng lợi mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, chứng minh sự đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tế.

